TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 275/2017/HS-ST
Ngày 25-10-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô văn Nhung, Giáo viên trường tiểu học An Bình;

2. Ông Dương Thanh Quý, Cán bộ Đoàn phường Tân Đông Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Đình Đông Quân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 293/2017/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 285/2017/HSST-QĐ ngày 13 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Văn Ngọc, sinh năm 1995 tại tỉnh Quảng Bình; thường trú: Thôn Kim Tiến, xã Kim Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Phạm Hồng Lĩnh (đã chết) và bà Hoàng Thị Ngự, sinh năm 1955; tiền án: Ngày 17/9/2013, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 27/6/2014; ngày 06/5/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 1.000.000 đồng về tội gây rối trật tự công cộng, chấp hành xong ngày 03/11/2014; ngày 24/7/2015, Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 09/9/2016; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 17/7/2017. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Cháu Phùng Hoàng Dũ, sinh ngày 23/12/2003; thường trú: Xã Tân Hưng Tây, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Khu phố Đông An, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp: Anh Phùng Văn Ban và chị Cao Ngọc Ngoan; thường trú: Xã Tân Hưng Tây, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Khu phố Đông An, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Cao Ngọc Ngoan, sinh năm 1988; thường trú: Xã Tân Hưng Tây, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Khu phố Đông An, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2. Anh Phạm Tuấn Dũng, sinh năm 1985; Thường trú: Thôn Kim Tiến, xã Kim Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình; tạm trú: 35 Đất Thánh, Phường 6, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Lê Khánh Vũ Hùng, sinh năm 1981; thường trú: 267/19A Lê Văn Việt, phường Hiệp Phú, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: Số 11 đường D2, KDC Đông An, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/7/2017, Quân (chưa rõ nhân thân, lai lịch) điện thoại rủ Ngọc đi lấy trộm tài sản và hẹn gặp nhau tại chợ Đồng An, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Phạm Văn Ngọc điều khiển xe mô tô biển số 73D1-159.89 đến chợ Đồng An chở Quân đến khu vực thị xã Dĩ An. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến tiệm internet CaNa tại đường 11, khu dân cư Đông An, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Phạm Văn Ngọc và Quân nhìn thấy xe mô tô biển số 69K1-155.47 của em Phùng Hoàng Dũ đang dựng phía trước cửa tiệm. Quân đứng ngoài cảnh giới và đưa cho Ngọc một cây đoản hình chữ T. Ngọc đi bộ vào bẻ ổ khóa xe, ngồi lên xe mô tô biển số 69K1-155.47 nổ máy đi. Trên đường đi, Quân và Ngọc dừng lại đổi xe cho nhau, đồng thời Ngọc trả lại cây đoản cho Quân. Quân điều khiển xe mô tô biển số 69K1-155.47, Ngọc điều khiển xe mô tô biển số 73D1-159.89 đi đến đoạn đường thuộc khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm nơi tiêu thụ thì bị công an quận Thủ Đức phát hiện, truy bắt. Quân bỏ xe, chạy bộ trốn thoát, còn Ngọc bị công an quận Thủ Đức bắt giữ cùng tang vật.

Theo kết luận định giá số 173/BB.ĐG ngày 27/7/2017 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An kết luận: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án là xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 69K1-155.47 có giá trị 11.000.000 đồng, đã thu hồi trả lại cho người bị hại. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá số 173/BB.ĐG ngày 27/7/2017 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An nêu trên.

Tại cáo trạng số 275/QĐ - KSĐT ngày 27 tháng 9 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Văn Ngọc về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm g, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Phạm Văn Ngọc mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù.

Đối với điện thoại di động hiệu Nokia 3100 Phạm Văn Ngọc dùng liên lạc với Quân để thực hiện hành vi phạm tội, cần tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước và tiêu hủy sim điện thoại số 01202686870.

Đối với xe mô tô biển số 73D1-159.89 Phạm Văn Ngọc dùng làm phương tiện phạm tội, xe trên là của anh Phạm Tuấn Dũng cho Ngọc mượn đi lại, anh Dũng không biết Ngọc dùng vào việc phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Dĩ An đã trả lại xe cho anh Dũng.

Đối với Quân thực hiện hành vi phạm tội cùng với Ngọc, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh khi nào đủ căn cứ đề nghị xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/7/2017, trước tiệm internet CaNa tại đường 11, khu dân cư Đông An, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Quân (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đứng ngoài cảnh giới và đưa cho Ngọc một cây đoản hình chữ T. Phạm Văn Ngọc đi bộ vào bẻ ổ khóa xe mô tô biển số 69K1-155.47 và ngồi lên xe nổ máy đi. Trên đường đi, Quân và Ngọc dừng lại đổi xe cho nhau, đồng thời Ngọc trả lại cây đoản cho Quân. Quân điều khiển xe mô tô biển số 69K1-155.47, Ngọc điều khiển xe mô tô biển số 73D1-159.89 đi đến đoạn đường thuộc khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh để tìm nơi tiêu thụ thì bị công an quận Thủ Đức phát hiện bắt được Phạm Văn Ngọc cùng tang vật, riêng Quân chạy thoát.

[3] Theo quy định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm:

….

c, Tái phạm nguy hiểm".

[4] Bị cáo có 03 tiền án: Bản án số 351/2013/HSST ngày 17/9/2013, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 27/6/2014; Bản án số 07/2014/HSST ngày 06/5/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 1.000.000 đồng về tội gây rối trật tự công cộng, chấp hành xong ngày 03/11/2014; Bản án số 79/2015/HSST ngày 24/7/2015, Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 09/9/2016. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích, lại phạm tội do cố ý thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 49 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 275/QĐ - KSĐT ngày 27 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo với tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm" theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam tư lợi đã cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] Trong vụ án này, bị cáo Phạm Văn Ngọc là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội và cùng với Quân đem tài sản đi tiêu thụ.

[7] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[8] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại; bị cáo đầu thú; bị cáo có cha là ông Phạm Hồng lĩnh là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự và theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung, Hội đồng xét xử áp dụng điểm x, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[9] Về nhân thân: Bị cáo là người không có nghề nghiệp.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt là xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ biển số 69K1-155.47 có giá trị 11.000.000 đồng, đã thu hồi trả lại cho người bị hại, tại cơ quan điều tra người bị hại không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Xét điện thoại di động hiệu Nokia 3100, Phạm Văn Ngọc dùng liên lạc với Quân để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước và cần tiêu hủy sim điện thoại số 01202686870.

[12] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[13] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Ngọc phạm tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng điểm c, khoản 2, Điều 138; điểm g, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm x, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Ngọc 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước điện thoại di động hiệu Nokia 3100.

Tịch thu tiêu hủy sim điện thoại số 01202686870.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn Ngọc phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Dĩ An (1);
- Công an thị xã Dĩ An (1);
- Chi cục THA thị xã Dĩ An (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (1);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (1);
- UBND xã Kim Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (1);
- Người tham gia tố tụng (3)
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Hiền